TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/ 2018/HSST

Ngày 27/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Cự

2. Ông Nguyễn Quang Hiển

- Thư ký phiên tòa:Bà Tạ Thị Ngân- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:*

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 17/4/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số . /2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1973 tại Thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Thôn D, xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phòng 406H1 khu đô thị V, phường G, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: nguyên Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bình Phát; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn K sinh năm 1936 và bà Hoàng Thị Ng sinh năm 1938; chồng là Vũ Văn H sinh năm 1956 (đã chết năm 2009) có 03 con, con lớn sinh năm 1996, 02 con bé sinh đôi năm 2004; tiền sự không có; tiền án không có; bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM.

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp V, đường L, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền là ông Vương Đình Th, Trưởng ban phòng chống hàng giả hàng nhái, vắng mặt không có lý do (Văn bản ủy quyền số 1062/UQ-GSĐ ngày 10/11/2017).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Y là Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại B phát chuyên sản xuất giấy vệ sinh nhẫn hiệu Hương Trà và Thanh Hà đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép ngày 08/4/2013, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/01/2018 tổ công tác Công an huyện G tiến hành kiểm tra hành chính đối với xe ô tô biển kiểm soát 29C-555.19 do tài xế Nguyễn Phú Kh điều khiển đang ở tại cơ sở đóng gói của Nguyễn Thị Y ở khu vực H, xã Y, huyện G, Thành phố Hà Nội, lúc nay tại cơ sở có 09 công nhân đang làm công việc đóng gói băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana gồm Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L, Lê Thị Tr, Phạm Văn Tr, Ngô Thị Ch, Hoàng Thị Y, Lê Thị L, Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị H. Công việc của các công nhân là đóng 08 miếng băng vệ sinh vào một túi ni lông màu hồng có in sẵn hoa văn kiểu dáng sản phẩm băng vệ sinh Diana của Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM, việc sản xuất băng vệ sinh tại xưởng của Nguyễn Thị Y không có sự liên doanh, liên kết gì với Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM mà Nguyễn Thị Y trực tiếp sản xuất với giá chi phí là 2.500đ/ gói và bán ra với giá 18.000đ/gói. Công an huyện G đã thực hiện Lệnh khám xét. Quá trình khám xét đã thu giữ gồm:15.600 gói thành phẩm băng vệ sinh nhãn hiệu Diana, 465 kg miếng băng vệ sinh phụ nữ, 290 kg băng vệ sinh vỏ ni lon màu hồng, 45 kg vỏ túi nilon không in nhãn mác, 40kg vỏ túi nilon có in nhãn mác Diana, 05 máy ép túi nilon, 01 xe ô tô biển kiểm soát 29C-555.19 đăng ký mang tên Nguyễn Phú Kh và 01 đầu thu kỹ thuật số đã qua sử dụng, ngoài ra Công an huyện G không thu giữ vật nào khác.

Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Phú Kh là người chở thuê cho Nguyễn Thị Y, không biết việc Nguyễn Thị Y sản xuất hàng giả nên Công an huyện G không có biện pháp xử lý đối với anh Kh và đã trao trả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-555.19 cho anh Kh là phù hợp.

Tại bản kết luận giám định số 628/C54(P4) ngày 08/02/2018 của Viện khoa

học hình sự - Bộ Công an kết luận: 15.600mẫu gói vệ sinh phụ nữ in nhãn hiệu Diana mà Công an huyện G thu giữ là các gói băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana giả, đều có nhãn mác, chất lượng không cùng loại với nhãn mác, chất lượng của các gói băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana do Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM cung cấp làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận định giá số 12/KL-HĐ ĐG ngày 01/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội kết luận: 15.600 mẫu gói vệ sinh phụ nữ in nhãn hiệu Diana có giá trị tương đương hàng thật là 280.800.000 đ.

Bị cáo Nguyễn Thị Y đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai đó phù hợp với lời khai của các nhân chứng khác trong vụ án, bản thân bị cáo là phụ nữ nên phần nào hiểu biết pháp luật còn hạn chế, hiện một mình đang nuôi ba người con và đang có thai nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Y đã đủ yếu tố cấu thành tội sản xuất hàng giả. Bị cáo biết rõ khi sản xuất băng vệ sinh phụ nữmang nhãn hiệu độc quyền của Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM đã được đăng ký bản quyền tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích muốn lợi nhuận cao, tiêu thụ nhanh nên bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện rõ ý chí muốn đưa ra thị trường hàng giả kém chất lượng để lừa dối người tiêu dùng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT/VKS-KSĐT ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Y về tội "sản xuất hàng giả" theo điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 192; các điểm h, n và skhoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 47, Điều 54và Điều 65 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội sản xuất hàng giả; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y từ 32 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án án treo, thời gian thử thách 05năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo Nguyễn Thị Y cho Ủy ban nhân dân phường G, quận L, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về vật chứng của vụ án.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không

có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người có quyền lợi liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian khoảng từ đầu tháng 01/2018 đến ngày 22/01/2018 bị cáo Nguyễn Thị Y đã và đang có hành vi sản xuất băng vệ sinh phụ nữ mang nhãn hiệu Diana là hàng giả của Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM thì bị Công an huyện G phát hiện bắt giữ với số lượng là 15.600 gói băng vệ sinh phụ nữ, số lượng hàng giả tương đương với hành thật có giá trị là 280.800.000đ. Như vậy hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội sản xuất hàng giả, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể hơn là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của Nhà nước ta là khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo là dùng các thiết bị máy móc, các miếng băng vệ sinh mua ngoài thị trường để đóng gói làm ra sản phẩm băng vệ sinh phụ nữ mang nhãn hiệu hàng hóa giống hệt Diana đã được đăng ký bản quyền của Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn là hàng thật, hành vi đó gây hoang mang, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng cũng như uy tín của Công ty làm ăn chính đáng. Nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này hiện nay nói chung.

[3]Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy: Trong vụ án này Nguyễn Thị Y với mục đích muốn thu lời cao nên đã sản xuất băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana giả nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây

ra. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa bị kết án, cũng như chưa bị xử lý hành chính, bản thân do thiếu hiểu biết pháp luật, với mục đích muốn thu lời cao đã không làm chủ được hành vi nên đã phạm tội, thực tế sản phẩm của bị cáo sản xuất ra nhưng chưa được tiêu thụ ra ngoài thị trường nên chưa ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng người tiêu dùng, cũng như chưa làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh, bị cáo có địa chỉ cư chú rõ ràng, bản thân và gia đình từ trước đến nay luôn chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước cũng như của địa phương. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là phụ nữ có thai, bị cáo là phụ nữ chồng chết hiện đang nuôi hai con còn nhỏ, bị cáo lần đầu phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, n và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử cần quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4]Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo Nguyễn Thị Y cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

[5]Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo đã có hành vi sản xuất hàng giả nhưng chưa đem ra thị trường tiêu thụ thì bị phát hiện bắt giữ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chưa gây thiệt hại về vật chất cho Công ty Cổ phần DIANA UNICHARM, người đại diện theo ủy quyền cũng không có đề nghị gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]Về xử lý vật chứng: Đối với 15.510 gói thành phẩm băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana, 45 kg vỏ túi nilon không in nhãn mác, 40kg vỏ túi nilon có in nhãn mác Diana, 465 kg miếng băng vệ sinh màu hồng, 290 kg băng vệ sinh vỏ nilon màu hồng. Xét thấy những vật chứng trên là hàng giả và liên quan đến việc sản xuất hàng giả bị nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 05 máy ép túi nilon nhãn hiệu Tân Thanh. Xét thây đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, có giá trị kinh tến nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 đầu thu kỹ thuật số đã qua sử dụng theo bị cáo thì không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Y có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội sản xuất hàng giả.

2/Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 192; các điểm h, n và s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điều 106; Điều 136 và Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Y cho Ủy ban nhân dân phường G, quận L, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Y thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3/Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 15.510 gói thành phẩm băng vệ sinh phụ nữ nhãn hiệu Diana, 45 kg vỏ túi nilon không in nhãn mác, 40kg vỏ túi nilon có in nhãn mác Diana, 465 kg miếng băng vệ sinh phụ nữ màu hồng, 290 kg băng vệ sinh loại miếng vỏ nilon màu hồng; tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 05 máy ép túi nilon nhãn hiệu Tân Thanh; tịch thu cho tiêu hủy 01 đầu thu kỹ thuật số đã qua sử dụng không còn giá trị.

(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện G theo biển bản giao nhận vật chứng ngày 26 /4/2018)

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
-VKS nhân dân huyện G
-Công an huyện G
-Chi cục THADS huyện G
-TAND thành phố Hà Nội.
-Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
-Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Trung